**Phụ lục I-9**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số …/20.../TT-BKHĐT ngày … tháng … năm 20... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*)

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÔNG TY HỢP DANH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân | Giớitính | Quốctịch | Dântộc | Địa chỉ liên lạc đối với thành viên là cá nhân | Địa chỉ thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại, số, ngày, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với TV là cá nhân; Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với TV là tổ chức | Vốn góp | | | Thời hạn góp vốn3 | Chữ ký của thành viên4 | Ghi chú |
| Phần vốn góp[[1]](#footnote-1) (*bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[2]](#footnote-2) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |  | **14** | **15** |
|  | A.Thànhviên hợp danh |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | B.Thànhviên góp vốn (*nếu có*) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *……, ngày……tháng……năm……*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  (*Ký, ghi họ tên*)5 | | | | | |

1. Ghi phần vốn góp của từng thành viên. Tài sản hình thành phần vốn góp của từng thành viên cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn; số lượng từng loại tài sản góp vốn; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn; thời điểm góp vốn của từng loại tài sản. [↑](#footnote-ref-1)
2. Loại tài sản góp vốn bao gồm:

   - Đồng Việt Nam

   - Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)

   - Vàng

   - Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật

   - Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản)

   Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

   3 - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn thành viên dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

   - Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm thành viên hoàn thành việc góp vốn.

   - Các trường hợp khác ngoài các trường hợp nêu trên, thành viên không cần kê khai thời hạn góp vốn.

   4 Chỉ yêu cầu đối với trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp. Trường hợp thành viên là tổ chức thì người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của tổ chức ký trực tiếp và ghi rõ họ tên vào phần này.

   5 Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-2)